

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2016/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi tắt là Chương trình) đã được phê duyệt tại Quyết định số 2950/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

1. Bổ sung 13 văn bản vào Chương trình, chi tiết tại số thứ tự 3, 8, 10 thuộc Danh mục số 1 và số thứ tự 2, 3, 4, 9, 10, 18, 20, 21, 22, 23 thuộc Danh mục số 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Rút khỏi Chương trình 02 văn bản tại số thứ tự 4, 15 thuộc Danh mục số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 2950/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Điều chỉnh tên và tiến độ của 01 văn bản tại số thứ tự 3 thuộc Danh mục số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 2950/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành văn bản số 6 thuộc danh mục số 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

4. Điều chỉnh tên của 01 văn bản tại số thứ tự 1 thuộc Danh mục số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 2950/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành tên văn bản tại số thứ tự 1 thuộc Danh mục số 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

5. Điều chỉnh tiến độ của 01 văn bản tại số thứ tự 11 thuộc Danh mục số 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Trách nhiệm của Bộ trưởng, các Thứ trưởng và Thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện Chương trình

1. Bộ trưởng, các Thứ trưởng trực tiếp chỉ đạo xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

Các Thứ trưởng làm Trưởng ban soạn thảo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ làm Tổ trưởng Tổ soạn thảo các Thông tư do đơn vị chủ trì xây dựng.

2. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ được Bộ trưởng giao chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm:

a) Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định pháp luật; thực hiện đúng tiến độ xây dựng và trình ban hành, bảo đảm chất lượng văn bản quy phạm pháp luật được giao xây dựng;

b) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về tiến độ, chất lượng của văn bản quy phạm pháp luật được giao xây dựng; trường hợp có vướng mắc, khó khăn trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải kịp thời báo cáo Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách để xem xét, giải quyết để bảo đảm tiến độ, chất lượng theo quy định.

3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp Vụ trưởng Vụ Pháp chế bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện và hoàn thành Chương trình. Vụ trưởng Vụ Pháp chế đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chương trình; trước ngày 25 hàng tháng báo cáo Bộ trưởng tiến độ thực hiện Chương trình.

4. Vụ trưởng các Vụ: Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm cho ý kiến và thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

5. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động tham gia xây dựng, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong Chương trình; tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan và gửi ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi lấy ý kiến.

### **Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 2950/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Bộ trưởng, các Thứ trưởng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ .

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ TN&MT;
- Báo TN&MT;
- Lưu VT, PC.



**BỘ TRƯỞNG**

**Trần Hồng Hà**

**Danh mục số 1**

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRÌNH CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM 2021**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên văn bản	Đơn vị chịu trách nhiệm		Thời gian trình CP, TTg
		Đơn vị chủ trì soạn thảo	Cho ý kiến trước khi trình Bộ trưởng	
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực đất đai</b>			
1	Nghị định quy định chi tiết việc thí điểm một số chính sách để tháo gỡ vướng mắc, tồn đọng trong quản lý, xây dựng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế	Tổng cục Quản lý đất đai	Vụ Pháp chế	01/2021
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực môi trường</b>			
2	Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường	Tổng cục Môi trường	Vụ Pháp chế	9/2021
3	Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường	Thanh tra Bộ	Vụ Pháp chế	11/2021
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực khí tượng thủy văn</b>			
4	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai, dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai	Tổng cục Khí tượng thủy văn	Vụ Pháp chế	3/2021
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực biến đổi khí hậu</b>			
5	Nghị định quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô dôn	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Pháp chế	9/2021
6	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Pháp chế	10/2021



<b>V</b>	<b>Lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo</b>			
7	Nghị định quy định về thế chấp, cho thuê, góp vốn, chuyển nhượng quyền sử dụng khu vực biển được giao để nuôi trồng thủy sản; bồi thường khi Nhà nước thu hồi khu vực biển được giao để nuôi trồng thủy sản vì mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh.	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Vụ Pháp chế	6/2021
8	Nghị định quy định hoạt động lân biển	Vụ Pháp chế	Hội đồng tư vấn	8/2021
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực đo đạc và bản đồ</b>			
9	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Pháp chế	8/2021
<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực khác</b>			
10	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ	Vụ Pháp chế	Hội đồng tư vấn	9/2021

**Danh mục số 2****VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH  
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2021***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

TT	Tên văn bản	Đơn vị chịu trách nhiệm		Thời gian ban hành
		Đơn vị chủ trì soạn thảo	Đơn vị thẩm định	
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực đất đai</b>			
1	Thông tư quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Tổng cục Quản lý đất đai	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế	6/2021
2	Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Tổng cục Quản lý đất đai	- Vụ Kế hoạch - Tài chính; - Vụ Pháp chế	8/2021
3	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai	Tổng cục Quản lý đất đai	Vụ Pháp chế	6/2021
4	Thông tư hướng dẫn nội dung chi tiết phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; lập và phê duyệt phương án sử dụng đất đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần	Tổng cục Quản lý đất đai	Vụ Pháp chế	6/2021
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực môi trường</b>			
5	Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường	Tổng cục Môi trường	Vụ Pháp chế	10/2021
6	Thông tư quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc môi trường	Tổng cục Môi trường	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế	6/2021

TT	Tên văn bản	Đơn vị chịu trách nhiệm		Thời gian ban hành
		Đơn vị chủ trì soạn thảo	Đơn vị thẩm định	
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực khí tượng thủy văn</b>			
7	Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc hải văn	Tổng cục Khí tượng thủy văn	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế	6/2021
8	Thông tư quy định kỹ thuật xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ	Tổng cục Khí tượng thủy văn	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế	8/2021
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo</b>			
9	Thông tư quy định kỹ thuật xác định đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm, đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm, đường 03 hải lý, đường 06 hải lý vùng ven biển và các đảo của Việt Nam	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Vụ Pháp chế	8/2021
10	Thông tư quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Vụ Pháp chế	8/2021
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực tài nguyên nước</b>			
11	Thông tư quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước	Cục Quản lý tài nguyên nước	Vụ Pháp chế	10/2021
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực biến đổi khí hậu</b>			
12	Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó biến đổi khí hậu	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Pháp chế	10/2021
<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực đo đạc và bản đồ</b>			
13	Thông tư ban hành Danh mục địa danh dân cư, sơn văn, thủy văn, kinh tế - xã hội phục vụ công tác thành lập bản đồ tỉnh	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Pháp chế	4/2021



TT	Tên văn bản	Đơn vị chịu trách nhiệm		Thời gian ban hành
		Đơn vị chủ trì soạn thảo	Đơn vị thẩm định	
	Lâm Đồng			
14	Thông tư ban hành Danh mục địa danh dân cư, sơn văn, thủy văn, kinh tế - xã hội phục vụ công tác thành lập bản đồ tỉnh Gia Lai	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Pháp chế	5/2021
15	Thông tư quy định kỹ thuật về thu nhận và xử lý dữ liệu ảnh số bằng tàu bay không người lái phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 và bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500, 1:1.000	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	- Vụ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Pháp chế	6/2021
16	Thông tư ban hành Danh mục địa danh dân cư, sơn văn, thủy văn, kinh tế - xã hội phục vụ công tác thành lập bản đồ tỉnh Kon Tum	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Pháp chế	6/2021
17	Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lưới trọng lực quốc gia	- Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ; - Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	- Vụ Kế hoạch - Tài chính; - Vụ Pháp chế	10/2021
18	Thông tư ban hành danh mục địa danh dân cư, sơn văn, thủy văn, kinh tế - xã hội phục vụ công tác thành lập bản đồ tỉnh Đắk Lắk	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Vụ Pháp chế	10/2021
<b>VIII</b>	<b>Lĩnh vực khác</b>			
19	Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp tỉnh; Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Pháp chế	5/2021
20	Thông tư quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Pháp chế	11/2021

TT	Tên văn bản	Đơn vị chịu trách nhiệm		Thời gian ban hành
		Đơn vị chủ trì soạn thảo	Đơn vị thẩm định	
21	Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm công chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường; định mức biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc ngành tài nguyên và môi trường	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Pháp chế	11/2021
22	Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo hạng chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập ngành tài nguyên và môi trường	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Pháp chế	11/2021
23	Thông tư quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Vụ Pháp chế	Hội đồng tư vấn	8/2021